

**SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Số: 367/QĐ-SGDHN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN TẠO LẬP THỊ
TRƯỜNG TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**TỔNG GIÁM ĐỐC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ Quyết định số 01/2009/QĐ-TTg ngày 02/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định 2882/QĐ-BTC ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thành lập và hoạt động công ty chứng khoán và Thông tư 07/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 210/2012/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 229/2012/TT-BTC ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ tài chính hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ hoán đổi danh mục;

Căn cứ Thông tư số 203/2015/TT-BTC ngày 21/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 241/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 16/01/2017 của Hội đồng Quản trị Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 2112/UBCK-PTTT ngày 20/04/2017 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc phê duyệt nội dung Quy chế hoạt động của thành viên tạo lập thị trường tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc phòng Quản lý thành viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của thành viên tạo lập thị trường tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN;
- TTLKCK;
- HĐQT;
- Các CTCK thành viên;
- Các công ty niêm yết, ĐKGD;
- Lưu:VT, QLTV.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**

Nguyễn Thị Hoàng Lan

QUY CHẾ

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 367/QĐ-SGDHN ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về hoạt động của thành viên tạo lập thị trường cho cổ phiếu và chứng chỉ quỹ ETF tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
2. Đối tượng áp dụng là công ty chứng khoán, ngân hàng giám sát đã đăng ký tạo lập thị trường, tổ chức phát hành có chứng khoán được tạo lập thị trường.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt

Trong Quy chế này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. *UBCKNN*: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
2. *TTLKCK*: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
3. *SGDCK*: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
4. *Thành viên giao dịch* là công ty chứng khoán được SGDCK chấp thuận trở thành thành viên giao dịch trên thị trường niêm yết và (hoặc) đăng ký giao dịch tại SGDCK.
5. *Thành viên tạo lập thị trường* là công ty chứng khoán, ngân hàng giám sát, thành viên lập quỹ đã đăng ký hoạt động tạo lập thị trường và được SGDCK chấp thuận để thực hiện các giao dịch mua, bán nhằm tạo thanh khoản cho một hoặc một số loại chứng khoán nhất định trên cơ sở hợp đồng tạo lập thị trường ký với tổ chức phát hành.
6. *Hệ thống giao dịch của SGLGK* là hệ thống công nghệ thông tin dùng cho hoạt động giao dịch chứng khoán tại SGDCK bao gồm giao dịch từ xa và giao dịch trực tuyến.
7. *Tổ chức phát hành* là công ty niêm yết, công ty đăng ký giao dịch có chứng khoán giao dịch tại SGDCK hoặc công ty quản lý quỹ có chứng chỉ quỹ ETF niêm yết tại SGDCK.
8. *Giao dịch trực tuyến* là việc thành viên sử dụng hệ thống giao dịch của mình kết nối với hệ thống giao dịch của SGDCK thông qua cổng giao tiếp Gateway để thực hiện giao dịch chứng khoán theo các quy định hiện hành về giao dịch chứng khoán.
9. *Giao dịch từ xa* là việc kết nối giao dịch đến SGDCK thông qua các máy trạm giao dịch kéo dài đặt tại địa điểm kết nối giao dịch của thành viên.
10. *Chênh lệch giá (bid-ask spread)* là chênh lệch giữa giá chào bán tốt nhất và giá chào mua tốt nhất.
11. *Tỷ lệ chênh lệch giá* là tỷ lệ phần trăm giữa chênh lệch giá và giá chào mua tốt nhất. Công thức tính cụ thể như sau:

Tỷ lệ chênh lệch giá = $\frac{\text{Giá bán tốt nhất} - \text{Giá mua tốt nhất}}{\text{Giá mua tốt nhất}} \times 100\%$

Giá mua tốt nhất

12. *Giới hạn tỷ lệ chênh lệch giá* là 5% giá chào mua tốt nhất đối với cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ ETF niêm yết trên SGDCK.

13. *Thông tư 203/2015/TT-BTC*: Thông tư 203/2015/TT-BTC ngày 21/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch trên thị trường chứng khoán.

14. *Thông tư 241/2016/TT-BTC*: Thông tư số 241/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

15. *Thông tư 229/2012/TT-BTC*: Thông tư 229/2012/TT-BTC ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ tài chính về việc Hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ hoán đổi danh mục.

Điều 3. Quy định về chứng khoán được tạo lập thị trường

1. Việc tạo lập thị trường trên SGDCK được thực hiện đối với các loại chứng khoán sau đây:

- a) Cổ phiếu niêm yết trên SGDCK;
- b) Cổ phiếu đăng ký giao dịch trên SGDCK;
- c) Chứng chỉ quỹ ETF niêm yết trên SGDCK.

2. Việc tạo lập thị trường đối với trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng khoán phái sinh và các chứng khoán khác thực hiện theo quy chế riêng.

3. Tổ chức phát hành có thể chỉ định một hoặc một số tổ chức tạo lập thị trường cho chứng khoán của mình.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ LÀM THÀNH VIÊN TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG

Điều 4. Điều kiện đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường

Tổ chức đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 8 Nghị định 86/2016/NĐ-CP và Điều 12 Thông tư 203/2015/TT-BTC, Điều 11 Thông tư 229/2012/TT-BTC, cụ thể như sau:

1. Tổ chức đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường cổ phiếu là công ty chứng khoán thành viên giao dịch của SGDCK và đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Được cấp phép đầy đủ các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán và được Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu thông qua việc thực hiện hoạt động tạo lập thị trường;

b) Là thành viên của TTLKCK và không đang trong tình trạng cảnh báo, kiểm soát, kiểm soát đặc biệt, đình chỉ hoạt động, tạm ngừng hoạt động, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản;

c) Không có lỗ lũy kế bằng hoặc lớn hơn 50% vốn điều lệ tính theo báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất đã được soát xét, đảm bảo không quá 06 tháng tính đến thời điểm đăng ký hoạt động tạo lập thị trường. Ý kiến kiểm toán tại báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính soát xét gần nhất phải là ý kiến chấp nhận toàn phần;

d) Tỷ lệ tổng nợ trên vốn chủ sở hữu không vượt quá 03 lần, vốn chủ sở hữu không thấp hơn mức vốn pháp định, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng;

đ) Tỷ lệ vốn khả dụng đạt tối thiểu 220% liên tục trong 12 tháng gần nhất tính đến thời điểm đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường.

2. Thành viên tạo lập thị trường đối với chứng chỉ quỹ ETF phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Là ngân hàng giám sát, thành viên lập quỹ được công ty quản lý quỹ lựa chọn làm tổ chức tạo lập thị trường cho quỹ ETF;

b) Là công ty chứng khoán đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp công ty chứng khoán, ngân hàng giám sát, thành viên lập quỹ đã từng là thành viên tạo lập thị trường tại SGDCK, chỉ được đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường tối thiểu sau mười hai (12) tháng kể từ ngày chấm dứt tư cách thành viên tạo lập thị trường.

Điều 5. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường

1. Hồ sơ đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường bao gồm:

a) Giấy đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường theo mẫu tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quy chế này;

b) Nghị quyết của Hội đồng Quản trị hoặc Hội đồng Thành viên hoặc quyết định của chủ sở hữu về việc đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường tại SGDCK. Trường hợp tổ chức đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường là ngân hàng giám sát thì phải bổ sung quyết định của cấp có thẩm quyền của ngân hàng về việc đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường kèm theo bản sao hợp lệ hợp đồng giám sát ký với công ty quản lý quỹ;

c) Bản sao hợp lệ hợp đồng tạo lập thị trường hoặc hợp đồng nguyên tắc ký với tổ chức phát hành. Trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường, tổ chức đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường chưa có hợp đồng tạo lập thị trường, tổ chức đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường có trách nhiệm bổ sung tài liệu này tối thiểu năm (05) ngày làm việc trước khi chính thức thực hiện nghĩa vụ tạo lập thị trường cho chứng khoán đã đăng ký;

d) Quy trình giao dịch, quy trình quản lý rủi ro và các tài liệu cần thiết khác liên quan đến hoạt động tạo lập thị trường;

đ) Danh sách kèm theo bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề (chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ) của nhân viên thực hiện hoạt động tạo lập thị trường. Các nhân viên này phải đáp ứng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Quy chế này;

e) Các giấy tờ khác theo yêu cầu của SGDCK.

2. Hồ sơ, tài liệu theo quy định tại Khoản 1 Điều này được lập thành một (01) bản gốc kèm theo tệp thông tin điện tử. Bộ hồ sơ gốc được nộp trực tiếp tại SGDCK hoặc gửi qua đường bưu điện.

3. Trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại khoản 1, 2 Điều này, SGDCK ra quyết định chấp thuận tư cách thành viên tạo lập thị trường, đồng thời công bố thông tin về thành viên tạo lập thị trường và loại chứng khoán được tạo lập thị trường trên phương tiện công bố thông tin của SGDCK. Trường hợp từ chối, SGDCK phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày SGDCK ra quyết định chấp thuận tư cách thành viên tạo lập thị trường, thành viên có trách nhiệm công bố thông tin về ngày chính thức bắt đầu thực hiện hoạt động tạo lập thị trường. Thời gian công bố thông tin của thành viên tạo lập thị trường phải đảm bảo trước mười (10) ngày làm việc so với ngày chính thức thực hiện hoạt động tạo lập thị trường.

Trường hợp thành viên tạo lập thị trường không thực hiện hoạt động tạo lập thị trường như đã công bố, thành viên tạo lập thị trường phải thực hiện giải trình với SGDCK và công bố thông tin về nội dung này.

Việc công bố thông tin thực hiện theo quy định tại Chương IV Quy chế này.

5. Trường hợp thành viên tạo lập thị trường muốn đăng ký bổ sung chứng khoán tạo lập thị trường, hồ sơ đăng ký chứng khoán tạo lập thị trường bao gồm:

a) Giấy đăng ký chứng khoán tạo lập thị trường theo mẫu tại Phụ lục 03 ban hành kèm theo Quy chế này;

b) Bản sao hợp lệ hợp đồng tạo lập thị trường ký với tổ chức phát hành hoặc công ty quản lý quỹ.

6. Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại khoản 5 Điều này, SGDCK ra thông báo về thành viên tạo lập thị trường và loại chứng khoán được tạo lập thị trường và công bố thông tin trên phương tiện công bố thông tin của SGDCK. Trường hợp từ chối, SGDCK phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

7. Sau khi nhận được thông báo của SGDCK, thành viên phải thực hiện công bố thông tin về ngày chính thức bắt đầu thực hiện hoạt động tạo lập thị trường cho chứng khoán đăng ký. Thời

gian công bố thông tin của thành viên tạo lập thị trường phải đảm bảo tối thiểu mười (10) ngày làm việc trước ngày chính thức thực hiện hoạt động tạo lập thị trường cho chứng khoán đăng ký.

Chương III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA THÀNH VIÊN TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG

Điều 6. Quyền, nghĩa vụ của thành viên tạo lập thị trường

1. Thành viên tạo lập thị trường có các quyền sau:

- a) Được thực hiện các giao dịch cùng mua, cùng bán loại chứng khoán đã đăng ký tạo lập thị trường;
- b) Được hưởng các ưu đãi về giá dịch vụ theo quy định của SGDKK và phù hợp với quy định của pháp luật;
- c) Ngoài các quyền được quy định tại điểm a, b nêu trên, thành viên tạo lập thị trường cho quỹ ETF có quyền:
 - Cung cấp dịch vụ môi giới chứng khoán cho nhà đầu tư trong hoạt động hoán đổi danh mục theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 11 Thông tư 229/2012/TT-BTC;
 - Thực hiện các giao dịch tự doanh với quỹ ETF, thông qua công ty quản lý quỹ, theo cơ chế hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu của mình lấy các lô chứng chỉ quỹ ETF và ngược lại;
 - Vay chứng khoán cơ cấu để hoán đổi lấy các lô chứng chỉ quỹ ETF hoặc vay các lô chứng chỉ quỹ ETF để hoán đổi lấy danh mục chứng khoán cơ cấu. Hoạt động vay chứng khoán, chứng chỉ quỹ ETF này thực hiện trên hệ thống và theo hướng dẫn của TTLKCK.
- d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Thành viên tạo lập thị trường có các nghĩa vụ sau:

- a) Duy trì các điều kiện làm thành viên tạo lập thị trường theo quy định tại Điều 4 Quy chế này;
- b) Có tối thiểu 02 nhân viên thực hiện hoạt động tạo lập thị trường có chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ và có ít nhất hai (02) năm kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán; đồng thời không được là nhân viên thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán;
- c) Có quy trình giao dịch, quy trình quản lý rủi ro liên quan đến hoạt động tạo lập thị trường;
- d) Tuân thủ quy định về nghĩa vụ yết giá tạo lập thị trường tại Điều 7 Quy chế này;

đ) Báo cáo bằng văn bản và bổ sung các tài liệu liên quan khi có bất kỳ sự thay đổi nào so với hồ sơ đăng ký tạo lập thị trường ban đầu;

e) Tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán và các quy chế, quy định khác của SGDCK.

Điều 7. Nghĩa vụ yết giá tạo lập thị trường

1. Hoạt động giao dịch tạo lập thị trường phải tuân thủ nguyên tắc sau:

a) Thành viên tạo lập thị trường phải trung thực và thiện chí khi thực hiện chức năng tạo lập thị trường vì mục tiêu bảo đảm thị trường hoạt động hiệu quả, ổn định;

b) Thành viên tạo lập thị trường chỉ được đặt lệnh giới hạn cho các giao dịch tạo lập thị trường;

c) Thành viên tạo lập thị trường chỉ được thực hiện yết giá tạo lập thị trường trong phiên khớp lệnh liên tục.

2. Thành viên tạo lập thị trường phải thực hiện nghĩa vụ yết giá hai chiều (cả giá mua và giá bán) trong vòng mười (10) phút kể từ khi chứng khoán đăng ký tạo lập thị trường xảy ra các trường hợp sau:

a) Chỉ có lệnh bên mua hoặc bên bán chứng khoán; hoặc

b) Không có lệnh bên mua và bên bán chứng khoán; hoặc

c) Tỷ lệ chênh lệch giá của chứng khoán đăng ký tạo lập thị trường vượt quá giới hạn tỷ lệ chênh lệch giá theo quy định.

3. Khi thực hiện yết giá tạo lập thị trường, thành viên tạo lập thị trường phải đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc sau:

a) Tỷ lệ chênh lệch giá chào mua và giá chào bán của lệnh tạo lập thị trường đảm bảo không vượt quá giới hạn tỷ lệ chênh lệch giá theo quy định tại Khoản 12 Điều 2 Quy chế này;

b) Khối lượng tối thiểu của lệnh tạo lập thị trường là 500 cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ.

4. Thành viên tạo lập thị trường không phải thực hiện nghĩa vụ yết giá tạo lập thị trường trong ngày khi xảy ra các trường hợp sau:

a) Khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh;

b) Khi chứng khoán mà thành viên tạo lập thị trường đăng ký thực hiện tạo lập thị trường bị hạn chế giao dịch, tạm dừng giao dịch, tạm ngừng giao dịch, đình chỉ giao dịch;

c) Khi chênh lệch giá của chứng khoán đăng ký tạo lập thị trường không vượt quá đơn vị yết giá.

5. Khi thực hiện yết giá tạo lập thị trường, thành viên tạo lập thị trường phải đảm bảo các thỏa thuận (nếu có) về thời gian tồn tại của lệnh, tổng thời gian yết giá, khối lượng thực hiện và các điều khoản về giao dịch khác (nếu có) được quy định trong hợp đồng tạo lập thị trường ký với tổ chức phát hành.

Điều 8. Đánh giá hoạt động tạo lập thị trường

1. Việc đánh giá hiệu quả hoạt động tạo lập thị trường dựa trên các tiêu chí về hoàn thành nghĩa vụ yết giá tạo lập thị trường của thành viên tạo lập thị trường quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 7 Quy chế này.

2. SGDCK thực hiện đánh giá hiệu quả và chất lượng hoạt động của thành viên tạo lập thị trường định kỳ hàng tháng trên mỗi chứng khoán mà thành viên đăng ký tạo lập thị trường. Thành viên tạo lập thị trường được đánh giá là hoàn thành nghĩa vụ tạo lập thị trường trong tháng khi thực hiện tối thiểu 10% số lần phát sinh nghĩa vụ yết giá tạo lập thị trường trong tháng theo đúng quy định về yết giá tạo lập thị trường tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 7 Quy chế này.

3. Chỉ các giao dịch được xác lập trên các lệnh tạo lập thị trường đáp ứng quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều 7 Quy chế này được coi là giao dịch tạo lập thị trường. Thành viên tạo lập thị trường được giảm 50% mức giá dịch vụ giao dịch quy định tại Thông tư 241/2016/TT-BTC đối với các giao dịch tạo lập thị trường.

Ưu đãi giảm trừ về giá dịch vụ sẽ được thực hiện theo cơ chế hoàn trả bằng cách khấu trừ vào giá dịch vụ giao dịch của tháng thứ hai tiếp theo tháng được đánh giá sau khi SGDCK hoàn tất việc đánh giá mức độ hoàn thành nghĩa vụ tạo lập thị trường của thành viên cho đến khi khấu trừ hết.

4. Trong quá trình thực hiện đánh giá, SGDCK có quyền yêu cầu các thành viên tạo lập thị trường cung cấp các tài liệu cần thiết phục vụ việc đánh giá. Các thành viên tạo lập thị trường có trách nhiệm cung cấp đầy đủ và chính xác tài liệu được yêu cầu.

5. SGDCK có quyền thay đổi phương pháp đánh giá, tiêu chí đánh giá cụ thể, phương thức thông báo kết quả đánh giá và các vấn đề liên quan. Trường hợp có thay đổi về những nội dung này, SGDCK sẽ thông báo cho thành viên tạo lập thị trường trong vòng sáu mươi (60) ngày trước khi áp dụng.

Chương IV

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 9. Chế độ báo cáo và công bố thông tin

Thành viên tạo lập thị trường phải thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin cho SGDCK như sau:

1. Báo cáo định kỳ: Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc tháng, thành viên tạo lập thị trường phải báo cáo SGDCK về tình hình thực hiện nghĩa vụ tạo lập thị trường của mình theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Quy chế này.

2. Báo cáo theo yêu cầu: Trường hợp cần thiết, SGDCK có quyền yêu cầu thành viên tạo lập thị trường báo cáo bằng văn bản, trong đó nêu rõ nội dung và thời hạn báo cáo.

3. Thành viên tạo lập thị trường thực hiện công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường, công bố thông tin theo yêu cầu và công bố thông tin khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Quy chế công bố thông tin của SGDCK.

Điều 10. Hình thức nộp báo cáo và công bố thông tin

Thành viên tạo lập thị trường có nghĩa vụ nộp báo cáo, tài liệu công bố thông tin dưới hình thức dữ liệu điện tử có sử dụng chữ ký số thông qua Hệ thống quản lý thông tin công ty của SGDCK.

Chương V

ĐÌNH CHỈ, TẠM NGỪNG, CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG

Điều 11. Đình chỉ hoạt động tạo lập thị trường

1. SGDCK đình chỉ hoạt động tạo lập thị trường của thành viên tạo lập thị trường trong các trường hợp:

a) Thành viên tạo lập thị trường không tuân thủ một trong các nghĩa vụ quy định tại Khoản 2 Điều 6 Quy chế này và SGDCK xét thấy cần phải đình chỉ hoạt động tạo lập thị trường;

b) Thành viên tạo lập thị trường bị SGDCK đình chỉ tư cách thành viên giao dịch;

c) Các trường hợp khác để bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư sau khi được UBCKNN chấp thuận.

2. Thời gian đình chỉ hoạt động tạo lập thị trường không quá sáu mươi (60) ngày. Trường hợp thành viên tạo lập thị trường không khắc phục được nguyên nhân bị đình chỉ, SGDCK sẽ chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường của thành viên tạo lập thị trường.

3. Thời gian và phạm vi đình chỉ hoạt động tạo lập thị trường được quy định cụ thể trong quyết định đình chỉ hoạt động tạo lập thị trường của SGDCK.

Điều 12. Tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường

1. Thành viên tạo lập thị trường muốn tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường phải gửi Giấy đề nghị tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường cho SGDCK trước ngày dự kiến tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường ít nhất ba mươi (30) ngày theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 ban hành kèm theo Quy chế này và được SGDCK chấp thuận. Thời gian tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường không quá chín mươi (90) ngày.

2. Thời gian và phạm vi tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường được quy định cụ thể trong thông báo chấp thuận tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường do SGDCK ban hành.

3. Thành viên tạo lập thị trường phải thực hiện công bố thông tin về việc tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường trên trang thông tin điện tử của thành viên trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo chấp thuận của SGDCK.

Điều 13. Chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường

1. Thành viên tạo lập thị trường được tự nguyện chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường tại SGDCK đối với một hoặc một số chứng khoán.

Trong trường hợp này, thành viên tạo lập thị trường phải gửi công văn đề nghị chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường (theo mẫu quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Quy chế này) cho SGDCK trước ngày dự kiến chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường ít nhất ba mươi (30) ngày.

2. SGDCK chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường của thành viên tạo lập thị trường đối với một hoặc một số chứng khoán trong các trường hợp sau:

a) Thành viên tạo lập thị trường không hoàn thành nghĩa vụ yết giá theo quy định về đánh giá hoạt động tạo lập thị trường tại Điều 8 Quy chế này trong sáu (06) tháng liên tục;

b) Chứng khoán mà thành viên đăng ký tạo lập thị trường bị hủy niêm yết/đăng ký giao dịch hoặc SGDCK xét thấy không cần tiếp tục áp dụng cơ chế tạo lập thị trường cho chứng khoán đó;

c) Hợp đồng tạo lập thị trường của thành viên tạo lập thị trường với tổ chức phát hành không còn hiệu lực. Trong trường hợp này, tổ chức phát hành hoặc thành viên tạo lập thị trường phải thông báo bằng văn bản cho SGDCK ngay trong ngày xảy ra sự việc;

d) Các trường hợp khác để bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư sau khi được UBCKNN chấp thuận.

3. Ngày chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường do SGDCK quyết định. SGDCK ra thông báo và công bố thông tin về việc chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường của thành viên.

4. Thành viên phải thực hiện công bố thông tin về việc chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của SGDCK.

Điều 14. Chấm dứt tư cách thành viên tạo lập thị trường

1. Thành viên tạo lập thị trường được tự nguyện chấm dứt tư cách thành viên tạo lập thị trường sau khi được SGDCK chấp thuận. Trong trường hợp này, thành viên tạo lập thị trường phải gửi Giấy đề nghị chấm dứt tư cách thành viên tạo lập thị trường cho SGDCK trước ngày dự kiến chấm dứt tư cách thành viên tạo lập thị trường ít nhất ba mươi (30) ngày theo mẫu tại Phụ lục 06 ban hành kèm Quy chế này.

2. Thành viên tạo lập thị trường bị SGDCK chấm dứt tư cách thành viên tạo lập thị trường khi:

a) Không hoàn thành các nghĩa vụ đối với thành viên tạo lập thị trường được quy định tại Khoản 2 Điều 6 Quy chế này;

b) Vi phạm các quy định về thành viên tạo lập thị trường tại Quy chế này và các quy chế, quy định khác về chứng khoán và thị trường chứng khoán dẫn đến bị hình thức kỷ luật là chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường;

c) Thành viên tạo lập thị trường bị chấm dứt tư cách thành viên giao dịch;

d) SGDCK xét thấy không cần thiết áp dụng cơ chế tạo lập thị trường cho các chứng khoán giao dịch trên SGDCK;

đ) Thành viên tạo lập thị trường không có hợp đồng tạo lập thị trường có hiệu lực trong sáu (06) tháng liên tục;

e) Các trường hợp khác để bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư sau khi được UBCKNN chấp thuận.

3. Ngày chấm dứt tư cách thành viên tạo lập thị trường do SGDCK quyết định. SGDCK ra quyết định và thực hiện công bố thông tin về việc chấm dứt tư cách thành viên tạo lập thị trường của thành viên.

4. Thành viên phải thực hiện công bố thông tin về việc chấm dứt tư cách thành viên tạo lập thị trường trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được quyết định của SGDCK

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều khoản thi hành

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Tổng Giám đốc SGDCK quyết định sau khi được Hội đồng Quản trị SGDCK thông qua và UBCKNN chấp thuận.

PHỤ LỤC 01:

MẪU GIẤY ĐĂNG KÝ LÀM THÀNH VIÊN TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG TẠI SGDCK HÀ NỘI
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 367/QĐ-SGDHN ngày 29/5/2017 của Tổng Giám đốc Sở
Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm....

GIẤY ĐĂNG KÝ LÀM THÀNH VIÊN TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Chúng tôi, Công ty chứng khoán/Ngân hàng...:

Tên giao dịch (bằng tiếng Việt):

Tên giao dịch (bằng tiếng Anh):

Tên viết tắt:

Được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số ... ngày ... tháng ... năm ... do cấp.

Là thành viên giao dịch trên thị trường chứng khoán niêm yết theo Quyết định số.... do SGDCKHN ban hành ngày... tháng ... năm ... và/hoặc thành viên giao dịch trên thị trường chứng khoán đăng ký giao dịch theo Quyết định số.... do SGDCKHN ban hành ngày ... tháng ... năm ...; hoặc

Là ngân hàng lưu ký có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số ... ngày ... tháng ... năm ... do cấp.

- Trụ sở chính:

- Điện thoại: Fax:

- Vốn điều lệ:

- Vốn chủ sở hữu:

- Nghiệp vụ kinh doanh được cấp phép:

Sau khi tìm hiểu và nắm rõ nội dung liên quan đến thành viên tạo lập thị trường tại Quy chế hoạt động của thành viên tạo lập thị trường tại SGDCKHN ban hành kèm Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm... của Tổng giám đốc SGDCKHN, chúng tôi xin đăng ký làm thành viên tạo lập thị trường trên SGDCKHN với các nội dung như sau:

1. Thời hạn tham gia hoạt động tạo lập thị trường:

☐ Không thời hạn

☐ Có thời hạn : tháng kể từ ngày được chấp thuận

2. Chứng khoán đăng ký tạo lập thị trường:

- Tên tổ chức phát hành:

- Mã chứng khoán:

3. Kết nối giao dịch:

- Địa điểm kết nối thực hiện nghiệp vụ tạo lập thị trường:

- Tên nhà cung cấp phần mềm tạo lập thị trường:

- Tên phần mềm tạo lập thị trường:

4. Nhân sự:

Danh sách các nhân viên thực hiện hoạt động tạo lập thị trường như sau:

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND/Hộ chiếu			Số CCHN	Loại CCHN
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		
1								
...								

Chúng tôi xin đảm bảo các thông tin trên đây và thông tin trong hồ sơ kèm theo là hoàn toàn chính xác. Nếu được chấp thuận làm thành viên tạo lập thị trường của SGDCKHN, chúng tôi cam kết:

- Tuân thủ các quy định liên quan đến hoạt động tạo lập thị trường tại Quy chế hoạt động của thành viên tạo lập thị trường tại SGDCKHN do SGDCKHN ban hành và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- Thực hiện hoạt động tạo lập thị trường xứng đáng với tư cách là thành viên tạo lập thị trường của SGDCKHN và không làm ảnh hưởng đến uy tín của SGDCK.

- Chịu mọi hình thức xử lý của SGDCKHN khi không thực hiện đúng cam kết nêu trên

Người đại diện theo pháp luật
(Chức danh)
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 02:

MẪU BÁO CÁO NGHĨA VỤ TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG HÀNG THÁNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 367/QĐ-SGDHN ngày 29/5/2017 của Tổng Giám đốc Sở
Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**Tên thành viên
tạo lập thị trường**

Số: / ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm...

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

BÁO CÁO NGHĨA VỤ TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG
THÁNG ... / ...

Ngày thực hiện	Mã CK	Loại giao dịch (Mua/bán)	Thời gian đặt lệnh	Đặt lệnh		Khớp lệnh	
				KL	Giá	KL	Giá

Tổng giám đốc/ Giám đốc
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 03:

MẪU GIẤY ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 367/QĐ-SGDHN ngày 29/5/2017 của Tổng Giám đốc Sở
Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**Tên thành viên
tạo lập thị trường**

Số: / ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm...

**GIẤY ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG TẠI SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Chúng tôi, Công ty chứng khoán/Ngân hàng

Được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (SGDCKHN) chấp thuận làm thành viên tạo lập thị trường theo Quyết định số:.... ngày .../.../... của Tổng giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Nay chúng tôi xin được đăng ký chứng khoán tạo lập thị trường với nội dung như sau:

- Tên tổ chức phát hành:

- Mã chứng khoán:

Chúng tôi xin cam kết tuân thủ các quy định liên quan đến hoạt động tạo lập thị trường tại Quy chế hoạt động của thành viên tạo lập thị trường tại SGDCKHN do SGDCKHN ban hành, các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Người đại diện theo pháp luật
(Chức danh)
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)**

PHỤ LỤC 04:

**MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ TẠM NGỪNG HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG TẠI SỞ GIAO
DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 367/QĐ-SGDHN ngày 29/5/2017 của Tổng Giám đốc Sở
Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)*

**Tên thành viên
tạo lập thị trường**

Số:/...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ TẠM NGỪNG HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG TẠI SỞ GIAO
DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Chúng tôi, Công ty chứng khoán/Ngân hàng

Được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (SGDCKHN) chấp thuận làm thành viên tạo lập thị trường theo Quyết định số:.... ngày .../.../... của Tổng giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Nay, chúng tôi đề nghị được tạm ngừng hoạt động tạo lập thị trường tại SGDCKHN từ ngày .../.../... đến ngày .../.../... đối với mã chứng khoán:...

Lý do:

.....
..
.....
..
.....
..

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin trên đây là đúng sự thật. Nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Người đại diện theo pháp luật
(Chức danh)
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 05:

**MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG TẠI SỞ GIAO
DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 367/QĐ-SGDHN ngày 29/5/2017 của Tổng Giám đốc Sở
Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)*

**Tên thành viên
tạo lập thị trường**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày ... tháng ... năm...

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Chúng tôi, Công ty chứng khoán/Ngân hàng

Được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (SGDCKHN) chấp thuận làm thành viên tạo lập thị trường theo Quyết định số:.... ngày .../.../... của Tổng giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Nay, chúng tôi đề nghị được chấm dứt hoạt động tạo lập thị trường tại SGDCKHN kể từ ngày .../.../... đối với chứng khoán sau:

STT	Mã chứng khoán	Tên tổ chức phát hành

Lý do:

.....
..
.....
..
.....
..

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin trên đây là đúng sự thật. Nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Người đại diện theo pháp luật
(Chức danh)
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 06:

MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ CHẤM DỨT TƯ CÁCH THÀNH VIÊN TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG TẠI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 367/QĐ-SGDHN ngày 29/5/2017 của Tổng Giám đốc Sở
Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)*

**Tên thành viên
tạo lập thị trường**

Số: .../...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CHẤM DỨT TƯ CÁCH THÀNH VIÊN TẠO LẬP THỊ TRƯỜNG TẠI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Chúng tôi, Công ty chứng khoán/Ngân hàng

Được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (SGDCKHN) chấp thuận làm thành viên tạo lập thị trường theo Quyết định số:.... ngày .../.../... của Tổng giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Nay, chúng tôi đề nghị được chấm dứt tư cách thành viên tạo lập thị trường tại SGDCKHN kể từ ngày .../.../...

Lý do:

.....

..

.....

..

.....

..

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin trên đây là đúng sự thật. Nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Người đại diện theo pháp luật
(Chức danh)**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

